

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7107/UBND-TH

Nghệ An, ngày 21 tháng 7 năm 2025

V/v tập trung thực hiện nhiệm vụ
6 tháng cuối năm 2025



Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng uỷ UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 579-KL/TU ngày 11/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, đối ngoại 6 tháng đầu năm, định hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

(Có văn bản gửi kèm theo)

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

1. Giao các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn được phân công, tập trung triển khai thực hiện các nội dung tại các văn bản nêu trên, nỗ lực phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các văn bản nêu trên; trong đó rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng để chỉ đạo tăng tốc, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm trong các tháng, quý tiếp theo để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 10,5%; thời gian hoàn thành **trước ngày 25/7/2025**./

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (TTr) UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Hùng).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*

Số 647 -CV/ĐU
*Về thực hiện Kết luận của Ban chấp hành
Đảng bộ tỉnh*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày 14 tháng 7 năm 2025

*Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Cấp ủy cơ sở trực thuộc.*

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có Kết luận số 579-KL/TU ngày 11/7/2025 về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính đối ngoại 6 tháng đầu năm; định hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 (*Có văn bản kèm theo*), Ban Thường vụ Đảng ủy giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại Kết luận nêu trên.

2. Cấp ủy cơ sở trực thuộc tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên; căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả Kết luận trên.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đ/c Bí thư Đảng ủy (*báo cáo*),
- Đ/c PBT Thường trực Đảng ủy (*báo cáo*),
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Tuấn Vinh

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, đối ngoại
6 tháng đầu năm; định hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025

Tại Hội nghị lần thứ 22, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã thảo luận và cơ bản thống nhất Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, đối ngoại 6 tháng đầu năm; định hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 do Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình và kết luận một số nội dung như sau:

I- VỀ KẾT QUẢ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Sáu tháng đầu năm 2025, tỉnh Nghệ An triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Toàn tỉnh phải triển khai khối lượng lớn công việc quan trọng, cấp bách, trong thời gian ngắn, đặc biệt là việc thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, quyết liệt, sâu sát của cấp ủy, điều hành linh hoạt của chính quyền, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, đoàn kết, nỗ lực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội tiếp tục đạt được những kết quả khá tích cực:

Tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt 8,24%; thu ngân sách 13.890 tỷ đồng, đạt 78,4% dự toán, tăng 14,5% cùng kỳ năm 2024. Đã chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp mới cho 35 dự án, điều chỉnh cho 98 lượt dự án, tổng vốn đầu tư cấp mới và tăng thêm hơn 15.021 tỷ đồng. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 43,09% so với kế hoạch vốn đã giao chi tiết.

Các lĩnh vực văn hoá - xã hội, lao động, việc làm, an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực; hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, các kỳ thi được triển khai bảo đảm nghiêm túc, an toàn. Chương trình vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo, người khó khăn về nhà ở được chỉ đạo quyết liệt, đạt kết quả tốt (đến ngày 03/7/2025, toàn tỉnh đã xây dựng, sửa chữa 20.452 nhà/đạt 98,19% kế hoạch). Tổ chức tốt các sự kiện, ngày lễ trọng đại như Lễ kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, Lễ công bố Nghị quyết của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các quyết định của Tỉnh ủy về thành lập tổ chức đảng, nhân sự cấp ủy, chính quyền xã, phường...

Công tác cải cách hành chính có nhiều đổi mới, chuyển biến; đặc biệt, các cấp, các ngành đã tích cực, khẩn trương thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; chuẩn bị tốt các điều kiện và triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm yêu cầu, tiến độ. Triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ổn định; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc. Hoạt động đối ngoại được quan tâm chỉ đạo, đổi mới, thực hiện có hiệu quả.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: Kinh tế tăng trưởng khá nhưng vẫn chưa đạt kịch bản đề ra (9,25%); nhiệm vụ chi ngân sách nhiều; số doanh nghiệp giải thể và số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động tăng. Tiến độ giải ngân một số nguồn vốn đầu tư công và tiến độ thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm còn chậm do công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Một số địa phương còn buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, môi trường... nhưng chưa được xử lý kiên quyết, kịp thời. Một số chỉ số về cải cách hành chính có xu hướng giảm và còn nhiều vấn đề cần quan tâm. Khó khăn về trụ sở, nguồn nhân lực, trang thiết bị làm việc, hạ tầng kết nối... đã ảnh hưởng tới chất lượng, hiệu quả công việc của các xã khi đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp như Báo cáo của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các sở, ngành khắc phục khó khăn, chủ động, sáng tạo, quyết liệt tổ chức thực hiện các nội dung trọng tâm sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm bộ máy mới đi vào hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu quả, không để gián đoạn công việc, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp và người dân. Chủ động nắm chắc tình hình, xử lý các vướng mắc, phát sinh và kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của các xã, đặc biệt là các xã vùng sâu, vùng xa; đảm bảo các điều kiện cho bộ máy chính quyền cấp xã mới hoạt động thông suốt. Tập trung rà soát, giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác sắp xếp, thực hiện chính sách cán bộ, xử lý tài chính, tài sản, lưu trữ tài liệu, hạ tầng kết nối...; hoàn thiện các hướng dẫn phù hợp với các quy định của Trung ương, đặc biệt là quy định về phân cấp, phân quyền.

2. Tập trung rà soát, đánh giá khả năng thực hiện các mục tiêu của năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2020 - 2025, bám sát kịch bản điều hành đồng thời đề ra các giải pháp cụ thể, quyết liệt để thực hiện và hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra (nhất là mục tiêu tăng trưởng 10,5%).

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thu ngân sách, rà soát các khoản thu còn tiềm năng, các lĩnh vực còn thất thu để tăng cường công tác quản lý, tăng thu ngân sách; đảm bảo chi ngân sách để đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền cơ sở mới gắn với thực hành tiết kiệm. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ, xử lý kịp thời các vướng mắc, bảo đảm tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án theo cam kết, nhất là các công trình, dự án trọng điểm.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới hoạt động thu hút đầu tư, cải thiện các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI...; đồng thời, quan tâm thực chất việc hỗ trợ, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực sự yên tâm, quyết tâm đầu tư và mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục để triển khai các dự án trọng điểm như: Cảng nước sâu Cửa Lò, Cảng hàng không quốc tế Vinh, LNG Quỳnh Lập...

5. Tiếp tục bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an toàn tuyệt đối đại hội Đảng các cấp, nhất là tại các địa bàn khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa. Thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động đối ngoại. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh chủ động, phối hợp các ban, ngành liên quan thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định. Các đơn vị, địa phương tiếp tục làm tốt công tác phối hợp với lực lượng chức năng trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và đấu tranh phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, cứu hộ, cứu nạn... ở khu vực biên giới.

6. Tập trung chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung phục vụ tổ chức đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội lần thứ XIV của Đảng, nhất là Báo cáo chính trị và dự thảo Nghị quyết Đại hội, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030; kế hoạch tài chính 3 năm 2026 - 2028; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 đảm bảo chất lượng, tiến độ.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban, sở, ngành cấp tỉnh tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kết luận này.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kiến nghị của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các địa phương, đơn vị thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (bc),
- Các CQ chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Hoàng Nghĩa Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 10 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 31

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan hữu quan; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành với nội dung đánh giá về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 được nêu trong các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025

Trong 6 tháng đầu năm, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức (tình hình thế giới diễn biến phức tạp, xung đột quân sự gia tăng tại một số quốc gia, khu vực; sự thay đổi chính sách thuế quan của Hoa Kỳ; biến động giá cả, thời tiết, dịch bệnh...), thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ trọng tâm, nhất là sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, đạt nhiều kết quả quan trọng trên các ngành, lĩnh vực.

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) ước đạt 8,24%; thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 13.909 tỷ đồng, đạt 78,5% dự toán; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.800 triệu USD, tăng 25,1%. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện, thực chất và phục vụ tốt đời sống Nhân dân. Hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động bảo đảm theo tiến độ, yêu cầu của Trung ương. Công tác cải cách hành chính, hoạt động đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh đảm bảo, trật tự, an toàn xã hội ổn định.

Tuy vậy, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, hạn chế. Tăng trưởng kinh tế chưa đạt kịch bản đề ra, hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, việc phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 vẫn còn nhiều thách thức; tiến độ thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm, một số nguồn vốn đầu tư công giải ngân còn chậm, công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc; các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, quản trị hành chính công, đổi mới sáng tạo cấp địa phương chưa được cải thiện; một số vụ việc kéo dài, phức tạp chưa được xử lý dứt điểm.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025

Cùng với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, nhất là Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; các Nghị quyết và văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trong 6 tháng cuối năm 2025, các cấp, các ngành cần tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội sau đây:

2.1. Tập trung triển khai vận hành mô hình tổ chức hệ thống chính trị, chính quyền địa phương 02 cấp đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả, không để gián đoạn, khoảng trống công việc

a) Rà soát các văn bản chỉ đạo điều hành, quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh, trình cấp có thẩm quyền ban hành để triển khai, cụ thể hóa các nội dung, hướng dẫn thực hiện khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định của Trung ương, nhất là các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa Trung ương, tỉnh và xã, phường;

b) Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động, việc triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền để kịp thời hướng dẫn, xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh, nhất là trong thời gian đầu vận hành bộ máy cấp xã mới, bảo đảm bộ máy mới đi vào hoạt động hiệu quả, không để gián đoạn công việc, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân. Bảo đảm vận hành hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, chuyển đổi số liên thông đồng bộ; rà soát, xử lý các vấn đề về tài chính, ngân sách, bố trí trụ sở làm

việc, tài sản dôi dư sau sắp xếp bảo đảm hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

2.2. Tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

a) Chủ động bám sát và triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời các Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh để cụ thể hoá phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm, nhất là các chỉ tiêu còn đạt thấp, các sản phẩm còn nhiều dư địa; cập nhật kịch bản tăng trưởng để chỉ đạo tăng tốc, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm trong các tháng, quý tiếp theo để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 10,5%;

b) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch/chương trình hành động của tỉnh thực hiện 04 Nghị quyết có tính chiến lược của Bộ Chính trị, gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân;

c) Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch, đồng thời rà soát, trình các cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với yêu cầu phát triển và bối cảnh tình hình mới, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng và các quy hoạch ngành quốc gia đã được phê duyệt, điều chỉnh;

d) Tập trung chỉ đạo triển khai các dự án trọng điểm bảo đảm tiến độ đề ra, như: Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 7, cải tạo, mở rộng quốc lộ 46 đoạn Vinh - Nam Đàn, đường ven biển Nghi Sơn - Cửa Lò, hồ chứa nước Bản Mòng giai đoạn 1, cải tạo, nâng cấp ĐT.532 đoạn Km0 - Km28, các dự án hạ tầng khu công nghiệp (Thọ Lộc, VSIP3, WHA 1,2, Hoàng Mai 1,2...), sân bay Vinh, đề án mở rộng khu kinh tế Đông Nam, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cảng nước sâu Cửa Lò; hoàn thành các thủ tục để triển khai dự án điện khí LNG Quỳnh Lập; cao tốc Vinh - Thanh Thủy; khởi công khu tái định cư phục vụ tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam.

2.3. Tập trung đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng gắn với nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực

a) Các cấp, các ngành tập trung rà soát, chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy tăng trưởng trên từng ngành, lĩnh vực, địa bàn để



nỗ lực, phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu tăng trưởng năm 2025. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng các loại sản phẩm có giá trị cao gắn với tăng cường đầu tư thâm canh, mở rộng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật có hiệu quả, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường kiểm soát dịch bệnh; chú trọng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng trong mùa nắng nóng. Tập trung rà soát, hướng dẫn các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

b) Tiếp tục hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án sản xuất công nghiệp. Chủ động có giải pháp ứng phó với các tác động từ chính sách thuế của Hoa Kỳ, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, nâng cao chất lượng sản phẩm và khai thác hiệu quả các cơ hội mở cửa thị trường. Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ hàng hóa, hàng giả. Theo dõi sát tình hình sản xuất, cung ứng điện bảo đảm cấp điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, nhất là trong mùa cao điểm nắng nóng;

c) Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển du lịch Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ du khách; kết nối, mở rộng thị trường và quảng bá điểm đến Nghệ An; tổ chức khảo sát, phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch sinh thái, cộng đồng;

d) Triển khai Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Nghệ An đến năm 2030. Tích cực triển khai các Đề án Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo; đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”. Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng 1.420 căn nhà ở xã hội được Thủ tướng chính phủ giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2025.

2.4. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và 3 chương trình mục tiêu quốc gia

a) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và 3 chương trình mục tiêu quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phân đấu tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch được giao. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ, xử lý kịp thời các vướng mắc, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, bảo đảm tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án theo cam kết, nhất là các công trình, dự án trọng điểm. Rà soát, điều chỉnh, điều chuyển kế hoạch vốn kịp thời theo tiến độ và khả năng giải ngân của từng dự án;

b) Tổ chức triển khai thực hiện các công trình, dự án sau khi chuyển giao từ cấp huyện về cấp tỉnh, cấp xã bảo đảm tính liên tục, không để xảy ra tình trạng đứt gãy, gián đoạn trong việc triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Tiếp tục tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, thi công chậm tiến độ, kéo dài gây lãng phí;

c) Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026 bảo đảm có chất lượng, hiệu quả, trong đó rà soát kỹ, bảo đảm nhu cầu đầu tư thật sự cần thiết, có sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn các dự án có trọng tâm, trọng điểm.

2.5. Tăng cường công tác thu chi ngân sách bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả

a) Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách. Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; quản lý có hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh trong điều kiện phát triển kinh tế số. Tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Theo dõi, đánh giá chặt chẽ tiến độ thu so với dự toán được giao và số thu cùng kỳ để có giải pháp tăng thu phù hợp với từng địa bàn, tạo thêm nguồn tăng thu bổ sung cho chi đầu tư phát triển;

b) Tổ chức điều hành chi NSNN chặt chẽ, hiệu quả, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; tập trung triển khai các nhiệm vụ chi NSNN được giao; chi trả kịp thời các chế độ đối với cán bộ, công chức khi sắp xếp tổ chức bộ máy; xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ chi đột xuất, cấp bách, phát sinh theo quy định. Nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính trong lĩnh vực tài chính công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công.

2.6. Tăng cường công tác thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp

a) Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện đồng bộ các giải pháp để cải thiện và nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, Par Index, PAPI, SIPAS, PII, nhất là đối với các chỉ số thành phần còn thấp, chậm cải thiện. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, khắc phục hạn chế, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp theo Công điện số 63/CĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Tập trung rà soát, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã và đang triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư tư nhân. Hỗ trợ sớm đưa các dự án đi vào hoạt động trong năm 2025, nhất là các dự án lớn trong Khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp để bổ sung năng lực sản xuất; đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp để sẵn sàng mặt bằng thu hút đầu tư các dự án mới.

2.7. Phát triển các lĩnh vực văn hoá - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội

a) Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai nhiệm vụ năm học mới 2025 - 2026. Nâng cao tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Kịp thời triển khai chính sách miễn học phí cho học sinh mầm non, học sinh phổ thông và người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục công lập theo quy định của Trung ương. Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, đặc biệt ở địa bàn trung du, miền núi. Chú trọng đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng kỹ năng nghề; hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp;

b) Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh dịch mùa hè. Rà soát, sắp xếp mạng lưới y tế cơ sở phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Nâng cao năng lực của hệ thống y tế, chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân vi phạm; phối hợp liên ngành, xây dựng mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, tăng cường kiểm tra và giám sát an toàn thực phẩm;

c) Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, đặc biệt là kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9, các hoạt động văn hóa nghệ thuật để nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2025 và những năm tiếp theo;

d) Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm, thu hút lao động cho các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2025 - 2030. Thực hiện tốt các giải pháp kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong khu kinh tế và các khu công nghiệp;

đ) Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, chăm sóc người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là tạo điều kiện để trẻ em, học sinh được vui chơi, giải trí an toàn, lành mạnh, hữu ích trong dịp nghỉ hè, phối hợp với gia đình quản lý, giám sát trẻ em, nhất là phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước và xâm hại trẻ em. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025). Tập trung hoàn thành chương trình vận động, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 84/CĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2025 và kế hoạch của Ban chỉ đạo tỉnh.

2.8. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

a) Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và sử dụng sử dụng các nguồn lực tài nguyên, nhất là đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát xử lý tình trạng dự án chậm triển khai, tình trạng lãng phí, sử dụng đất sai mục đích, vi phạm pháp luật về đất đai; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Thực hiện tốt công tác đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các xã bị biến động đất đai. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt là hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông. Thực hiện có hiệu quả công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; tập trung xử lý các cơ sở ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ ô nhiễm cao ra khỏi đô thị, khu dân cư. Theo dõi, chỉ đạo chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn; chủ động chuẩn bị phương án, kịch bản, kế hoạch, công tác phối hợp giữa các đơn vị, chính quyền cấp xã mới để ứng phó và khắc phục hậu quả lũ ống, lũ quét, sạt lở đất ở khu vực miền núi cao, tình trạng ngập ở vùng núi thấp và đồng bằng. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện, công tác vận hành của các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh.

2.9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

a) Tập trung rà soát quy định, cơ chế, chính sách đã ban hành để sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với thực tế và phù hợp với sự thay đổi của các Luật, văn bản dưới luật mới được ban hành, tháo gỡ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc kéo dài. Chấn chỉnh, khắc phục triệt để việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị trong xử lý công việc, nhất là các vấn đề có tính liên ngành;

b) Tiếp tục chỉ đạo triển khai có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo Công điện số 56/CĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ; rà soát cắt giảm 40% thời gian xử lý thủ tục hành chính; giảm ít nhất 30% chi phí kinh doanh (chi phí tuân thủ); bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; thực hiện các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, hiệu quả; hoàn thành việc nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp theo chỉ đạo tại Công điện

số 96/CD-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Triển khai quyết liệt, hiệu quả kế hoạch của Ban chỉ đạo tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Nghệ An; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ theo tiến độ đề ra, phần đầu trong năm 2025 sẽ khắc phục cơ bản những tồn tại, yếu kém về chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị; hoàn thiện các nền tảng dùng chung, chuẩn hoá và kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) quan trọng, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo;

d) Tập trung rà soát, đánh giá các nghị quyết về cơ chế, chính sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành để đề nghị bãi bỏ các chính sách không thực hiện được hoặc thực hiện không hiệu quả, tập trung nguồn lực cho các chính sách tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030; điều chỉnh, bổ sung các nghị quyết để phù hợp với các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

đ) Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Chủ động chuẩn bị kỹ lưỡng các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm. Bám sát chương trình công tác năm 2025 của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân để chủ động chuẩn bị tốt các nội dung bảo đảm tiến độ và chất lượng. Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, kế hoạch tài chính 3 năm 2026 - 2028; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2.10. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện hiệu quả các hoạt động đối ngoại; thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

a) Chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý, tránh xảy ra các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự, an toàn xã hội, không để xảy ra bị động, bất ngờ; bảo đảm an toàn địa bàn, nhất là dịp kỷ niệm 80 năm Ngày cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9, Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; bảo đảm an toàn giao thông, trật tự đô thị, phòng cháy, chữa cháy. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

b) Triển khai thực hiện việc sắp xếp lại cơ quan quân sự địa phương theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng và Quân khu 4, ổn định tổ chức biên chế và hoạt

động của Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực, Ban Chỉ huy bộ đội biên phòng và Ban chỉ huy quân sự cấp xã, không để gián đoạn các nhiệm vụ. Duy trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng cơ động lực lượng, phương tiện tham gia phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy rừng. Triển khai công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, mùa khô 2025 - 2026 và tổ chức tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026;

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hoạt động đối ngoại năm 2025. Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, hợp tác, giao lưu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục làm sâu sắc quan hệ với các địa phương trong và ngoài nước, các đối tác lớn, quan trọng theo hướng ổn định, thực chất, hiệu quả hơn. Nâng cao hiệu quả hợp tác liên kết phát triển vùng, nhất là với các địa phương trong khu vực Bắc Trung Bộ, các địa phương đã ký kết chương trình hợp tác phát triển;

d) Nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả công tác thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, xử lý sau thanh tra, kiểm toán. Thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc phát sinh từ cấp cơ sở, không để xảy ra bức xúc, bất bình trong Nhân dân; không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2.11. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức; chủ động nắm tình hình dư luận, xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Ngăn chặn kịp thời thông tin xấu, độc, sai sự thật, xuyên tạc, nhất là trên không gian mạng; xử lý nghiêm các vi phạm; không để các thế lực thù địch lợi dụng chia rẽ. Làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An nhất là trong công tác giám sát, phản biện xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã đề ra.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.
3. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát, động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi các tầng lớp Nhân dân, các lực lượng vũ trang, các ngành, các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội nỗ lực phấn đấu thi đua hoàn thành ở mức cao nhất kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVIII, Kỳ họp thứ 31 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND tỉnh,
- Cơ quan UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh,
- Thị hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



Hoàng Nghĩa Hiếu